

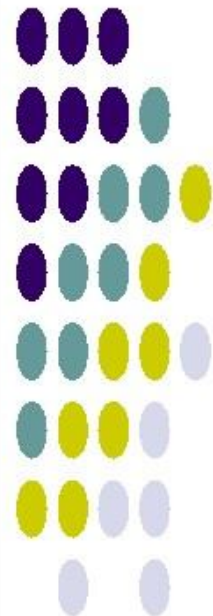


BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2008

CÔNG TY CỔ PHẦN
VĨNH HOÀN

Quốc Lộ 30, Phường 11
TP Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp



MỤC LỤC

I.	LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	1
1.	Quá trình phát triển và những sự kiện quan trọng	1
2.	Những sự kiện quan trọng trong năm	2
3.	Định hướng phát triển	2
II.	BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	3
1.	Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm và tình hình thực hiện so với kế hoạch	3
2.	Những thay đổi chủ yếu trong năm.....	4
3.	Triển vọng và kế hoạch trong tương lai	5
III.	BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC.....	6
1.	Báo cáo tình hình tài chính.....	6
2.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	7
3.	Những tiến bộ công ty đã đạt được.....	10
4.	Đánh giá chung về mức độ hoàn thành kế hoạch 2008	12
5.	Mục tiêu kế hoạch hoạt động năm 2009	13
6.	Hoạt động sản xuất.....	13
7.	Hoạt động bán hàng và phát triển thị trường.....	14
8.	Hoạt động quảng bá và tiếp thị	15
9.	Củng cố vai trò và năng lực ban kiểm soát nội bộ.....	15
10.	Hoạt động đầu tư.....	15
11.	Chính sách nhân sự	15
IV.	BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM.....	16
V.	BÁO CÁO KIỂM TOÁN.....	16
1.	Kiểm toán độc lập.....	16
2.	Kiểm toán nội bộ	16
VI.	CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN.....	16
1.	Tình hình đầu tư vào các công ty con	16
2.	Tình hình tài chính và hoạt động của các công ty con năm 2008.....	16
VII.	TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CÔNG TY.....	18
VIII.	THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	18
1.	Ban Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát	18
2.	Các dữ liệu thống kê về cổ đông tại ngày 26/03/2009.....	21



CÔNG TY CỔ PHẦN
VĨNH HOÀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

TP. Cao Lãnh, ngày 23 tháng 04 năm 2009

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2008

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Quá trình phát triển và những sự kiện quan trọng:

Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn được chuyển đổi từ Công ty TNHH Vĩnh Hoàn hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5103000069 ngày 17 tháng 4 năm 2007 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Tháp cấp. Công ty Cổ phần Vĩnh Hoàn được thừa hưởng quyền lợi và trách nhiệm từ Công ty TNHH chuyển sang. Thời điểm khóa sổ kế toán công ty TNHH chuyển giao cho công ty Cổ phần là ngày 31/03/2007.

Vốn điều lệ tại ngày 31/12/2008: 300.000.000.000 VND

Các cổ đông bao gồm:

Cổ đông	Vốn góp	Tỷ lệ (%)
Bà Trương Thị Lệ Khanh	179.650.000.000	59,88
Các cổ đông khác	120.350.000.000	40,12
Cộng	300.000.000.000	100,00

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Quốc Lộ 30, phường 11, TP Cao Lãnh , tỉnh Đồng Tháp.

Điện thoại : 067 3891166

Fax : 067 3891672

Email : vh@vinhhoan.com.vn

Mã số thuế : 1400112623

Hoạt động chính của Công ty là:

- Nuôi trồng, đánh bắt, chế biến, bảo quản thủy hải sản và các sản phẩm từ thủy hải sản. Mua bán thủy hải sản.

- Mua bán máy móc thiết bị, hóa chất, nông sản thực phẩm, súc sản, nguyên vật liệu phục vụ sản xuất, chế biến thủy hải sản; chế biến thức ăn thủy sản.

- Sản xuất và mua bán thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản, thuốc thú y thủy sản. Các dịch vụ thú y thủy sản (tư vấn sử dụng thuốc, thức ăn và kỹ thuật nuôi trồng thủy sản).

- Kinh doanh dịch vụ du lịch sinh thái.
- Sản xuất bao bì giấy, in các loại.
- Xây dựng nhà các loại, kinh doanh bất động sản.

Danh sách các công ty con:

<i>Tên công ty</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Tỷ lệ lợi ích</i>	<i>Quyền biểu quyết</i>
Công ty Cổ phần thức ăn thủy sản Vĩnh Hoàn 1	Quốc lộ 30, Cụm công nghiệp Thanh Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp	69,80%	69,80%
Công ty TNHH Vĩnh Hoàn (Hoa Kỳ)	3371, Gostetter-rd, San Jose, California 95132, Hoa Kỳ	100,00%	100,00%

2. Những sự kiện quan trọng trong năm:

Năm 2008 Tập đoàn đã hoàn thành và đưa vào sử dụng Nhà máy chế biến thủy sản (Xí nghiệp số 3) và Nhà máy chế biến thức ăn thủy sản Vĩnh Hoàn 1.

3. Định hướng phát triển:

- Tiếp tục đẩy mạnh đa dạng hóa thị trường, đa dạng hóa sản phẩm, đẩy mạnh các hoạt động quảng bá tiếp thị, để ngày càng khẳng định vị thế của công ty trong ngành thủy sản nói chung và ngành chế biến cá tra, basa Việt Nam nói riêng.
- Tiếp tục đầu tư và hoàn thiện các dự án đang thực hiện, có kế hoạch nâng cấp xí nghiệp cũ để nâng cao năng lực và đa dạng hóa sản phẩm sản xuất, tăng khả năng cạnh tranh về chất lượng và giá cả .
- Hoàn thiện chương trình nuôi “Green Farm“ và lấy chứng nhận tiêu chuẩn nuôi quốc tế AquaGap do tổ chức IMO cấp cho toàn vùng nuôi của công ty, phấn đấu hệ thống nuôi cung cấp 40% nhu cầu nguyên liệu cho sản xuất trong năm 2009 và khoảng 70% cho những năm tiếp theo, góp phần ổn định và kiểm soát về mặt chất lượng và giá cả nguồn nguyên liệu cung cấp cho nhà máy.
- Tiếp tục duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo HACCP, ISO, BRC phấn đấu đạt chứng nhận ISO 17025 cho phòng kiểm nghiệm để tăng năng lực sản xuất và tăng uy tín cho Công ty.
- Tìm kiếm cơ hội đầu tư tài chính ngắn và trung hạn để tối đa hóa lợi ích sử dụng vốn.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm và tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Năm 2008 Hội đồng quản trị công ty Vĩnh Hoàn đã đặt ra các chỉ tiêu về kế hoạch sản xuất kinh doanh cho tập đoàn như sau:

- Doanh thu năm 2008: 2.010 tỷ đồng, tăng 11,86% so với năm 2007.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2008: 124 tỷ đồng tăng 0,76 % so với năm 2007.

Với các chỉ tiêu được giao nói trên, Ban Giám đốc, các cán bộ quản lý và người lao động của Công ty trong năm đã có những nỗ lực rất lớn, cố gắng hoàn thành kế hoạch đặt ra trong bối cảnh chung của nền kinh tế năm 2008 gặp nhiều khó khăn. Cụ thể như sau:

1.1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2008 – Báo Cáo hợp nhất:

Theo kết quả hoạt động sản xuất và kinh doanh năm 2008 Vĩnh Hoàn hoàn thành vượt kế hoạch 21,5% về doanh thu và giảm 35,43% về lợi nhuận sau thuế.

ĐVT : Triệu đồng			
STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2008	THỰC HIỆN NĂM 2008
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.010.179	2.442.450
2	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	123.959	80.043
3	Mức độ hoàn thành kế hoạch 2008 về DT		21,50%
4	Mức độ hoàn thành kế hoạch 2008 về LNST		(35,43%)

1.2. Kết quả hoạt động kinh doanh của công ty mẹ:

Năm 2008 Vĩnh Hoàn đạt doanh thu thuần gần 2.347 tỷ đồng tăng 31,14% so với năm 2007 và vượt 16,75% so với kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế đạt 93,661 tỷ đồng giảm 24% so với năm 2007 và giảm 8,1% so với kế hoạch.

Đơn vị tính: triệu đồng

S T T	CHỈ TIÊU				Kế họach năm 2008	Thực hiện năm 2008	(%) tăng giảm so với năm 2007
		03 tháng đầu năm 2007	09 tháng cuối năm 2007	NĂM 2007			
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	371.641	1.417.916	1.789.557	2.010.179	2.346.882	31,14%
2	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	26.874	96.369	123.243	101.915	93.661	-24,00%
3	Mức độ hoàn thành kế hoạch 2008 về DT					16,75%	
4	Mức độ hoàn thành kế hoạch 2008 về LNST					(8,10%)	

* Công ty thực hiện cổ phần vào ngày 17/04/2007 thời điểm chốt số liệu kế toán từ công ty TNHH chuyển sang Cổ Phần là ngày 31/03/2007.

2. **Những thay đổi chủ yếu trong năm:**

Nếu năm 2007 là một năm thuận lợi và tốt đẹp đối với ngành công nghiệp cá tra, basa, thì năm 2008 là năm ngành cá chịu nhiều áp lực do hậu quả của khủng hoảng kinh tế toàn cầu, cũng là năm đánh dấu bước phát triển nóng của ngành nuôi trồng cá tra với sản lượng tăng vọt khoảng 1,5 triệu tấn, tăng gần 150% so với năm 2007 dẫn đến khủng hoảng thừa nguyên liệu kéo dài đến hai vụ nuôi làm người nuôi bị thua lỗ nặng nề. Giá thức ăn thì liên tục tăng, lãi suất ngân hàng có những lúc lên đến 21% và hạn mức tín dụng bị thắt chặt, các nhà máy chế biến cũng rơi vào cảnh thất lưng buộc bụng để sản xuất trong bối cảnh tình hình kinh tế thay đổi liên tục từ việc khan hiếm tiền đồng để thu mua nguyên liệu, tỷ giá USD giảm, chuyển sang khan hiếm ngoại tệ, giá nguyên vật liệu tăng giảm liên tục làm không ít doanh nghiệp bị thua lỗ do không bắt kịp sự thay đổi về cơ chế chính sách trong thời gian ngắn. Nhiều cuộc họp về cá tra đã diễn ra giữa doanh nghiệp, cơ quan quản lý và Hiệp hội để tìm giải pháp phát triển ổn định cho con cá tra.

Bên cạnh đó, nhà nhập khẩu cũng chỉ mua hàng vừa đủ bán chứ không dự trữ tồn kho như trước, việc chậm thanh toán đã góp phần thu hẹp thị trường nhập khẩu, điển hình là thị trường Nga và Ucraina vào những tháng cuối năm 2008.

Năm 2008 Tập đoàn đã hoàn thành và đưa vào sử dụng Nhà máy chế biến thủy sản (Xí nghiệp số 3) vào tháng 07/2008 và Nhà máy chế biến thức ăn thủy sản Vĩnh Hoàn 1 vào tháng 05/2008.

3. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

Mặc dù với vô vàn khó khăn, cá tra vẫn duy trì được lợi thế là loại cá thịt trắng, ngon và giá cả phù hợp với tầng lớp đại chúng, là lựa chọn tốt cho người tiêu dùng trong thời kỳ khủng hoảng, các kênh tiêu thụ hàng chất lượng cao, phân phối ổn định vẫn duy trì tốt đơn đặt hàng và có khuynh hướng mua hàng theo dạng hợp đồng dài hạn. Cá tra đã phát triển mạnh đến hệ thống bán lẻ và đang chuyển sang cung cấp nguyên liệu cho ngành công nghiệp chế biến hàng tinh chế.

Năm 2008 toàn ngành đã xuất khẩu được 640.829 tấn cá tra trị giá 1,45 tỷ USD tăng 65,6% về khối lượng, 48,4% về giá trị so với năm 2007 và đã xuất khẩu đến hơn 120 quốc gia trên thế giới.

Kế hoạch trong tương lai: Công ty tiếp tục hoàn thiện các công trình phụ của các dự án lớn đã triển khai trong năm 2008, có kế hoạch nâng cấp các Xí nghiệp cũ, đầu tư bổ sung cho dây chuyền chế biến thức ăn thủy sản, hoàn thiện và đẩy mạnh dự án nuôi nhấm chủ động nguồn nguyên liệu sạch và ổn định, kiểm soát chi phí tăng tính cạnh tranh của sản phẩm, hướng tới việc đa dạng hóa sản phẩm, đa dạng hóa thị trường đem lại hiệu quả sản xuất kinh doanh ngày càng cao.

Về tiến độ thực hiện các dự án như sau:

3.1. Xí nghiệp chế biến thủy sản số 3:

Xí nghiệp chế biến thủy sản số 3 cơ bản đã hoàn thành xong và chính thức đi vào hoạt động vào tháng 07/2008, các hạng mục phụ như nhà ăn, nhà xe, bờ kè, nước thải đang tiếp tục hoàn thiện và hoàn thành trong năm 2009.

3.2. Nhà máy thức ăn thủy sản Vĩnh Hoàn 1:

Công trình xây dựng nhà máy thức ăn thủy sản đã hoàn thành và đi vào hoạt động từ tháng 05 năm 2008.

3.3. Xí nghiệp nuôi:

- **Thực hiện thi công các dự án:**

Trong năm đã thực hiện triển khai thi công hoàn chỉnh hai dự án đưa vào hoạt động ở xã Mỹ Xương - huyện Cao Lãnh - tỉnh Đồng Tháp và xã Tân Hòa - huyện Thanh Bình - tỉnh Đồng Tháp. Vùng Tân Thuận Đông do Nhà nước giao đất trễ nên không thể thi công vào mùa nước lũ

và chuyển sang năm 2009 tiếp tục thi công.

- **Thực hiện quản lý chất lượng nuôi:**

Công ty đã xây dựng chương trình nuôi sạch Green Farm với các tiêu chuẩn nuôi quốc tế AquaGap. Chương trình này đã đạt chứng chỉ vùng nuôi do tổ chức Thụy Sĩ IMO cấp trong quý I năm 2009.

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính:

- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán:

Một số chỉ tiêu đánh giá khái quát thực trạng tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Tập đoàn (số liệu theo kết quả kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất năm tài chính 2008)

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm nay
Cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn		
Cơ cấu tài sản		
Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	57,41
Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	42,59
Cơ cấu nguồn vốn		
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	65,83
Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	34,17
Khả năng thanh toán		
Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1,52
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,04
Tỷ suất sinh lời		
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần	%	3,37
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	6,77
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên nguồn vốn chủ sở hữu	%	20,99
Lãi cơ bản trên cổ phiếu		2.668

Về cơ cấu tài sản của Công ty tại thời điểm 31/12/2008 là hợp lý và an toàn. Về cơ cấu nguồn vốn, nợ phải trả chiếm trên 66% tổng nguồn vốn do nguồn vốn vay cho các dự án đầu tư trong năm 2008 tăng và nguồn vốn lưu động cho sản xuất tăng .

+ Khả năng thanh toán nợ hiện hành cũng như khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là khả quan. Công ty luôn thanh toán nợ đúng kỳ hạn không có tồn đọng nợ quá hạn.

+ Các chỉ số về khả năng sinh lời (tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu , tỷ suất lợi nhuận trên tổng tài sản, tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu) của công ty đều là tương đối và vẫn tốt trong tình hình khủng hoảng tài chính năm 2008.

- Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2008 vốn chủ sở hữu : 388.819.473.265 đồng.
- Vốn cổ đông tại ngày 31/12/2008 là 300.000.000.000 đồng.
- Tổng số cổ phiếu theo từng loại:

Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	30.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	30.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	30.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-
Số lượng cổ phiếu được mua lại	-
- Cổ phiếu phổ thông	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	30.000.000
- Cổ phiếu phổ thông	30.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành 10.000 VND.

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ngày 28/03/2008 đã thông qua việc chi trả cổ tức năm 2007 cho các cổ đông là 15% trên mệnh giá cổ phiếu tức 1.500 đồng/cổ phiếu và Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông ngày 23/04/2009 đã thông qua việc chi trả cổ tức năm 2008 cho các cổ đông là 12% trên mệnh giá cổ phiếu tức 1.200 đồng/cổ phiếu.

Cổ tức đã chi trả trong năm 2008 như sau:

Cổ tức năm 2007	44.948.850.000
Tạm ứng cổ tức năm 2008	35.981.400.000
Cộng	80.930.250.000

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :

2.1. Kim ngạch xuất khẩu:

Kim ngạch xuất khẩu thủy sản Việt Nam năm 2008 đạt khoảng 4,45 tỷ đôla Mỹ tăng 17% so với năm 2007. Tính riêng xuất khẩu cá tra, cá basa Việt Nam năm 2008 đạt trên 640.000 tấn tương đương kim ngạch xuất khẩu gần 1,45 tỷ đôla Mỹ, chiếm 32% kim ngạch xuất khẩu toàn ngành, tỷ trọng tăng 6% so với năm 2007.

Đóng góp trong sự phát triển chung đó, năm 2008 Vĩnh Hoàn xuất khẩu gần 34.000 tấn sản phẩm, tương đương kim ngạch 101 triệu đôla Mỹ tăng 34,67 % so với năm 2007 và vẫn duy trì chiếm 7% tỷ trọng xuất khẩu cá tra, cá basa của cả nước. Năm 2008 Vĩnh Hoàn đứng hàng thứ 3 trong các doanh nghiệp xuất khẩu cá tra, cá basa và vươn lên vị trí thứ 4 trong các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản Việt Nam.

**10 DOANH NGHIỆP XUẤT KHẨU CÁ TRA
HÀNG ĐẦU CỦA NĂM 2008**

STT	DOANH NGHIỆP	Khối lượng (Tấn)	Giá trị (USD)
1	NAVICO	93.392	187.744.968
2	HÙNG VƯƠNG	80.331	169.351.769
3	VĨNH HOÀN	33.691	101.317.174
4	AGIFISH	46.468	89.864.592
5	THIMACO	22.074	47.966.810
6	BIANFISH	17.950	47.180.902
7	ANVIFISH	20.258	45.005.570
8	HTFOOD	18.107	39.286.869
9	Q.V.D FOOD	12.991	38.444.182
10	CL-FISH	16.475	37.881.392

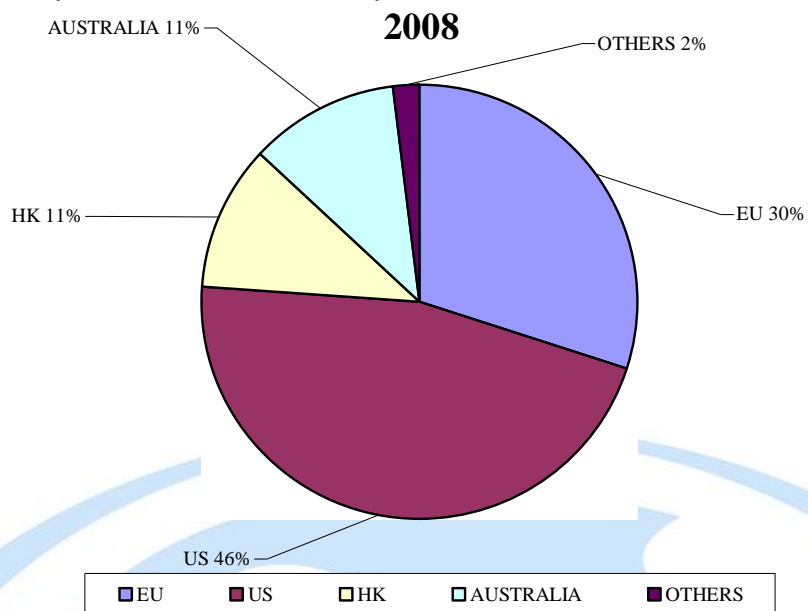
Nguồn: thống kê xuất khẩu thủy sản Việt Nam - VASEP

**10 DOANH NGHIỆP XUẤT KHẨU THỦY SẢN
HÀNG ĐẦU VIỆT NAM**

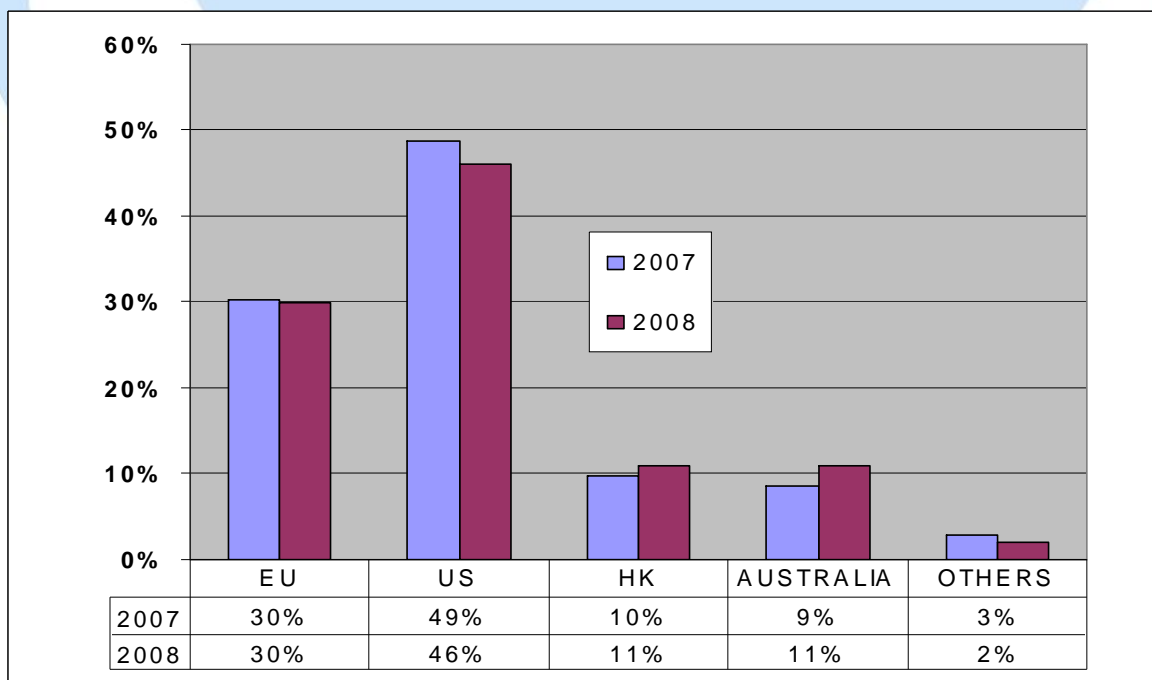
STT	DOANH NGHIỆP	Khối lượng (Tấn)	Giá trị (USD)
1	NAVICO	93.392	187.744.968
2	HÙNG VƯƠNG	80.331	169.351.769
3	MINH PHÚ	14.635	160.450.623
4	VĨNH HOÀN	33.691	101.317.174
5	AGIFISH	46.468	89.864.592
6	QUỐC VIỆT	9.708	84.979.284
7	CAMIMEX	7.324	77.964.303
8	PHƯƠNG NAM	7.125	76.568.388
9	STAPIMEX	6.366	62.215.575
10	FIMEX	6.481	59.564.822

Nguồn: thống kê xuất khẩu thủy sản Việt Nam - VASEP

THỊ TRƯỜNG VÀ THỊ PHẦN XUẤT KHẨU NĂM



THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU 2008 SO VỚI 2007



Thị trường xuất khẩu chủ yếu của công ty vẫn là Mỹ (46%) và Châu Âu (30%). Các thị trường truyền thống còn lại bao gồm Hồng Kong (11%), Úc (11%). Trong năm công ty đã phát triển thêm 35 khách hàng mới và mở rộng được 5 thị trường mới là: Trung Quốc, Ukraine, Serbia, Bulgaria, Georgia.

Với quan điểm đặt chất lượng sản phẩm lên hàng đầu cộng với các nỗ lực xúc tiến thương mại ở các khâu nuôi trồng qua chương trình nuôi “GREEN FARM” theo tiêu chuẩn quốc tế AquaGap, làm phim giới thiệu hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm rõ ràng đã tạo được niềm tin ở khách hàng, nên ngay cả trong thời điểm khó khăn nhất của thị trường vào những tháng cuối năm 2008, Vĩnh Hoàn vẫn duy trì năng lực sản xuất và xuất khẩu, bảo đảm tốc độ tăng trưởng theo kế hoạch đã đề ra. Điều này càng khẳng định chính sách chất lượng cũng như chính sách bán hàng đúng đắn của Vĩnh Hoàn theo phương châm phát triển bền vững. Vĩnh Hoàn ngày càng khẳng định vị thế của mình trên thương trường, xây dựng nền tảng vững chắc cho những năm tiếp theo.

2.2. Doanh thu và lợi nhuận:

Năm 2008 Vĩnh Hoàn đạt doanh thu thuần gần 2.347 tỷ đồng tăng 31,14% so với năm 2007 và vượt 16,75% so với kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế đạt 93,661 tỷ đồng giảm 24% so với năm 2007 và giảm 8,1% so với kế hoạch.

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	03 tháng	09 tháng	NĂM	Kế hoạch	Thực	(%) tăng
		đầu năm	cuối năm				
		2007	2007	2007	năm	hiện năm	giảm so
					2008	2008	với năm
							2007
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	371,641	1,417,916	1,789,557	2.010.179	2.346.882	31,14%
2	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	26,874	96,369	123,243	101.915	93.661	(24,00%)
3	Mức độ hoàn thành kế hoạch 2008 về DT					16,75%	
4	Mức độ hoàn thành kế hoạch 2008 về LNST					(8,10%)	

Lợi nhuận giảm chủ yếu do tình hình lạm phát trong năm tăng cao dẫn đến các chi phí sản xuất tăng và chính sách tiền tệ không ổn định đã làm chi phí tài chính tăng đáng kể.

3. **Những tiến bộ công ty đã đạt được :**

3.1. Sản xuất:

Năm 2008 Vĩnh Hoàn đã sản xuất được 36.500 tấn sản phẩm với nhiều chủng loại đa dạng như:

cá cất các kiểu, cá xông CO, cá đông block công nghiệp... với nhiều loại bao gói khác nhau.

Ngoài ra, sản phẩm của công ty cũng không ngừng được cải thiện về chất lượng cũng như cảm quan, đáp ứng được yêu cầu đa dạng và khắt khe của các thị trường khác nhau.

3.2. Quản lý chất lượng:

Công ty duy trì thực hiện và đảm bảo tuân thủ hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001, ISO 14001, BRC, IFS và cũng đạt điều kiện sản xuất theo quy định của USDA, phòng kiểm nghiệm được xây dựng theo tiêu chuẩn ISO 17025. Xí nghiệp chế biến thủy sản số 3 đi vào hoạt động và được tổ chức quản lý ổn định, đạt điều kiện sản xuất theo tiêu chuẩn EU và được cấp code xuất hàng vào EU là DL 500. Ngoài ra, vùng nuôi của công ty cũng được xây dựng theo tiêu chuẩn AquaGap, chương trình nuôi “GREEN FARM” được các bộ phận kết hợp biên soạn thành sách giới thiệu quy trình nuôi cá tra mang đậm sắc thái văn hóa dân tộc theo dạng truyện kể dân gian như cuộc sống lao động của người dân vùng sông nước Cửu Long; đây cũng là ý tưởng marketing mới của phòng kinh doanh được khách hàng yêu thích và đánh giá cao.

3.3. Nhân sự:

Công ty cố gắng kiện toàn bộ máy quản lý sản xuất, liên tục tổ chức đào tạo nhằm nâng cao trình độ quản lý sản xuất của cán bộ quản lý và nhận thức về an toàn thực phẩm cho công nhân qua các lớp đào tạo:

TT	Đơn vị đào tạo	Nội dung	Đối tượng
1	VASEP	Nâng cao vai trò và nghiệp vụ quản lý sản xuất trong chế biến thủy sản	Nhân viên Văn Phòng và Quản lý xí nghiệp
2	VASEP	HACCP	Cán bộ Phòng Quản Lý Chất Lượng
3	Công ty Cổ Phần Vĩnh Hoàn	An toàn lao động, vệ sinh lao động, HACCP, GMP, SSOP, Nhận thức Môi trường, Vi sinh và Văn hóa Công ty	Công nhân
4	TT. Kiểm định Kỹ Thuật An Toàn	An toàn lao động, vệ sinh lao động	Công Nhân Cơ điện
5	VASEP	Quản lý hiệu quả tồn kho trong các doanh nghiệp chế biến thủy sản	Cán Bộ Quản Lý
6	Trường đào tạo lái xe cơ giới Vĩnh Long	Vận hành xe nâng	Công Nhân Kho lạnh

Công tác phúc lợi xã hội cũng được quan tâm đúng mức, trong năm công ty đã chi khoảng 500 triệu đồng cho phúc lợi tập thể và gần 800 triệu đồng cho phúc lợi xã hội.

Nhờ vào hoạt động sản xuất ổn định, nên Xí nghiệp chế biến thủy sản số 3 ra đời công ty vẫn thu

hút được lực lượng lao động nhịp nhàng với tốc độ yêu cầu của sản xuất. Bên cạnh thực hiện chế độ BHXH, BHYT và tai nạn lao động, các chính sách về nhà ở đang xúc tiến dở dang vẫn tiếp tục tranh thủ với địa phương để dự án sớm được thực hiện nhằm giúp công nhân viên công ty ổn định đời sống và an tâm sản xuất.

3.4. Kiểm soát chi phí:

Công ty thực hiện việc kiểm soát dự toán chi phí sản xuất và chi phí quản lý nhằm phân bổ nguồn lực hiệu quả để đạt được các chỉ tiêu về sản lượng, doanh thu, lợi nhuận đề ra. Việc kiểm soát này được thể hiện qua bảng so sánh tỷ trọng các khoản mục chi phí của công ty so với doanh thu thuần. Các tỷ trọng chi phí năm 2008 đều tăng so với năm 2007 chủ yếu do tình hình lạm phát trong năm tăng cao dẫn đến các chi phí sản xuất tăng và chính sách tiền tệ không ổn định đã làm chi phí tài chính tăng đáng kể.

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	YẾU TỐ CHI PHÍ	NĂM 2007		NĂM 2008	
		Giá trị (triệu đồng)	%/Doanh thu	Giá trị (triệu đồng)	%/Doanh thu
1	Giá vốn hàng bán	1.565.912	87,50%	2.068.754	88,15%
2	Chi phí bán hàng	56.341	3,14%	109.419	4,66%
3	Chi phí quản lý DN	25.975	1,45%	14.014	0,60%
4	Chi phí hoạt động tài chính	-1.803		52.023	2,22%
	TỔNG CỘNG	1.646.425	92,09%	2.244.210	95,63%

4. Đánh giá chung về mức độ hoàn thành kế hoạch 2008:

4.1. Công ty Vĩnh Hoàn (công ty mẹ):

Năm 2008 công ty mẹ về cơ bản đã hoàn thành các mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh đặt ra năm 2008. Cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2008	Mức độ hoàn thành
Doanh thu	2.010 tỷ đồng	116,72%
Lợi nhuận	101 tỷ đồng	91,9%
Quản lý chất lượng	Duy trì các chứng chỉ quản lý chất lượng	100%
Thực hiện các dự án đầu tư	Xí nghiệp chế biến thủy sản số 3 hoàn thành đưa vào sử dụng	100%
Nuôi trồng	Cung cấp 40% nhu cầu nguyên liệu của nhà máy	75%

4.2. Công ty CP thức ăn thủy sản Vĩnh Hoàn 1 (công ty con):

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2008	Mức độ hoàn thành
Doanh thu	685 tỷ đồng	116,72%
Lợi nhuận	35 tỷ đồng	91,9%
Thực hiện các dự án đầu tư	Tháng 05 năm 2008 chính thức đi vào hoạt động	100%

5. Mục tiêu kế hoạch hoạt động năm 2009:

Mặc dù năm 2009 được đánh giá là năm có nhiều thử thách đối với các doanh nghiệp do ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu. Tuy nhiên, ngành sản xuất cá tra được đánh giá vẫn còn tiềm năng phát triển tốt và sẽ sớm được khôi phục nhờ vào các chính sách hỗ trợ của Nhà nước cũng như nỗ lực của các đơn vị trong việc củng cố quản lý chất lượng và kiểm soát chi phí sản xuất.

Thực tế thực phẩm là một trong những mặt hàng thuộc về nhu cầu thường xuyên trong đời sống, cá tra là sản phẩm được đánh giá là phù hợp với khả năng tài chính của người tiêu dùng trong thời kỳ khủng hoảng, dù thị trường có thu hẹp một ít nhưng đó cũng là cơ hội để toàn ngành có thể sắp xếp lại trật tự quản lý, chọn lọc khách hàng, định hướng phát triển thị trường có chiến lược và cũng là lúc các Doanh nghiệp xác định vị trí cũng như tính ổn định trong chính sách phát triển sản xuất kinh doanh của từng đơn vị.

Kế hoạch năm 2009 của Vĩnh Hoàn là tiếp tục củng cố và duy trì chính sách chất lượng sản phẩm, chủ động điều chỉnh lại cơ cấu thị trường, giữ thị trường truyền thống, chú trọng tăng tỷ trọng thị trường EU đặc biệt là thị trường Đức và Anh. Mở thị trường Nga ở tỷ trọng mong muốn 5-10%.

6. Hoạt động sản xuất:

6.1. Xuất khẩu thủy sản và dịch vụ:

Dvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2008	Kế hoạch 2009	Tỷ lệ
Doanh thu	2,346,971	2,212,731	-5,72%
Lợi nhuận sau thuế	93,661	88,287	-5,74%
Lợi nhuận từ công ty con	6,839	21,515	214,59%
Tổng lợi nhuận sau thuế	100,500	109,802	9,24%

6.2. Thức ăn thủy sản:

Đvt: triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2008	Kế hoạch 2009	Tỷ lệ tăng/ giảm
Doanh thu	419,900	609,961	45.26%
Lợi nhuận sau thuế	9,798	30,735	213.69%
Lợi nhuận phân bổ cho công ty cổ phần Vĩnh Hoàn	6,839	21,515	214.59%

6.3. Nuôi trồng:

- Nuôi trồng trong hệ thống đạt 40% nhu cầu nguyên liệu cho sản xuất.
- Đạt chứng nhận tiêu chuẩn nuôi quốc tế AquaGap do Tổ chức IMO cấp cho toàn vùng nuôi của công ty.
- Nuôi thử nghiệm cá giàu hàm lượng Omega 3.
- Hoàn thiện thi công và đưa vào nuôi vùng nuôi Tân Thuận Đông.
- Gia tăng mô hình nuôi gia công với các đối tác chiến lược.
- Liên kết với trại giống đạt điều kiện theo tiêu chuẩn quốc tế AquaGap để cung cấp trong hệ thống, đảm bảo kiểm soát chất lượng cá nuôi khép kín từ khâu giống.

6.4. Quản lý chất lượng:

- Duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo HACCP, ISO, IFS và BRC.
- Phân đầu đạt nhận chứng nhận ISO 17025 cho phòng kiểm nghiệm trong Quý II/2009 để tăng năng lực kiểm soát đạt điều kiện tương đương với phòng kiểm nghiệm của Cục Quản Lý Chất Lượng An Toàn Vệ Sinh Và Thú Y Thủy Sản và tăng uy tín của Vĩnh Hoàn trên thương trường.

7. **Hoạt động bán hàng và phát triển thị trường:**

Khách hàng và thị trường:

- Đánh giá và chọn lọc thị trường cũng như khách hàng chiến lược để có chính sách bán hàng thích hợp nhằm giữ vững được thị phần và thị trường mong muốn.
- Chú trọng tiếp thị bán các sản phẩm tồn đọng trong sản xuất giúp sản xuất được khép kín và tiết giảm được chi phí sản xuất.

- Phát triển các sản phẩm tiềm năng.

8. Hoạt động quảng bá và tiếp thị:

Năm 2009 Công ty sẽ đẩy mạnh các hoạt động quảng bá, tiếp thị tập trung vào giới thiệu năng lực:

- Năng lực của phòng kiểm nghiệm đạt tiêu chuẩn tương đương cấp Quốc gia về kiểm soát vi sinh và kháng sinh.
- Năng lực kiểm soát nguyên liệu với chương trình nuôi “GREEN FARM” qua chứng nhận vùng nuôi theo tiêu chuẩn quốc tế của tổ chức IMO Thủy sản, chương trình nuôi cá tăng cường hàm lượng Omega 3.
- Năng lực quản lý chất lượng sản phẩm.
- Năng lực đáp ứng các đơn hàng dài hạn.
- Năng lực cải thiện dinh dưỡng và chất lượng cá từ khẩu thức ăn.

9. Cử cố vai trò và năng lực ban kiểm soát nội bộ:

- Ban kiểm soát đặt ra mục tiêu hoạt động cụ thể và có báo cáo tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động;
- Tư vấn các chính sách quản lý để tiết giảm chi phí sản xuất.

10. Hoạt động đầu tư:

- Nâng cấp xí nghiệp 1 với tổng kinh phí dự toán 20 tỷ đồng.
- Đầu tư tăng công suất cho nhà máy thức ăn lên gấp đôi, nâng công suất nhà máy lên 140.000 tấn thức ăn/năm, tổng kinh phí cho phần mở rộng ước tính khoảng 40 tỷ đồng.
- Thi công tiếp 23 ha ao nuôi ở Tân Thuận Đông và mở rộng vùng nuôi thêm 30 - 50 ha.

11. Chính sách nhân sự:

- Tăng cường cán bộ, kiện toàn tổ chức bộ máy các phòng ban, xây dựng lối sống văn minh, văn hóa cộng đồng và văn hóa doanh nghiệp.
- Xây dựng chính sách tiền lương, thưởng hợp lý nhằm thi đua giảm chi phí sản xuất, thu hút và ổn định nguồn nhân lực; triển khai thực hiện chương trình ESOP mà Đại hội đồng cổ đông năm 2008 đã thông qua.
- Xây dựng kế hoạch đào tạo cho cán bộ quản lý sản xuất, quản lý chất lượng, marketing, bán hàng và quản trị tài chính.

- Tập huấn cho công nhân về ý thức an toàn lao động và an toàn vệ sinh thực phẩm.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM

Các báo cáo tài chính hợp nhất năm 2008 đã được kiểm toán theo qui định của pháp luật về kế toán (đính kèm).

V. BÁO CÁO KIỂM TOÁN

1. Kiểm toán độc lập:

- Đơn vị kiểm toán độc lập: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN (A&C)

- Ý kiến của Kiểm toán viên: Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đề cập đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2008, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

2. Kiểm toán nội bộ:

Không có.

VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

1. Tình hình đầu tư vào các công ty con:

ĐVT: VND

<i>Tên công ty</i>	<i>Địa chỉ</i>	<i>Tỷ lệ phần sở hữu tại ngày 31/12/2008</i>	<i>Vốn góp tại ngày 31/12/2008</i>
Công ty Cổ phần thức ăn thủy sản Vĩnh Hoàn 1	Quốc lộ 30, Cụm công nghiệp Thanh Bình, huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp	69,80%	52.003.709.506
Công ty TNHH Vĩnh Hoàn (Hoa Kỳ)	3371, Gostetter-rd, San Jose, California 95132, Hoa Kỳ	100,00%	4.033.152.684
Cộng			56.036.862.190

2. Tình hình tài chính và hoạt động của các công ty con năm 2008:

2.1. Kết quả hoạt động kinh doanh của các công ty con:

✓ **Kết quả hoạt động của Vĩnh Hoàn USA:**

Công ty Vĩnh Hoàn USA sau hơn 2 năm hoạt động đã giúp Vĩnh Hoàn đẩy mạnh doanh số theo phương thức “trộn gói, bao thuê” cho các khách hàng còn e ngại về thủ tục khai và đóng thuế chống bán phá giá phức tạp. Một số kết quả về doanh thu và lợi nhuận năm 2008:

Đơn vị tính: USD

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2007	NĂM 2008	(%) tăng giảm so với năm 2007
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.271.298	10.297.275	809,98%
2	Lợi nhuận sau thuế	18.171	61.496	338,43%

Mục tiêu của Vĩnh Hoàn USA không dừng lại ở doanh số bán mà mong muốn phát triển thương hiệu riêng của Vĩnh Hoàn tại thị trường Mỹ.

✓ **Kết quả hoạt động của Vĩnh Hoàn 1:**

Tháng 5 năm 2008 nhà máy thức ăn mới đi vào vận hành thử, chi phí sản xuất ban đầu cao, kinh nghiệm trong việc thu mua nguyên liệu chưa nhiều, tồn kho nguyên liệu giá cao cộng với tình hình kinh tế biến động của năm 2008 làm ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Vĩnh Hoàn 1.

Một số kết quả kinh doanh của Công ty CP thức ăn thủy sản Vĩnh Hoàn 1 năm 2008 như sau:

Đvt : triệu đồng

CHỈ TIÊU	NĂM 2007	KẾ HOẠCH NĂM 2008	THỰC HIỆN NĂM 2008	(%) tăng giảm so với năm 2007	(%) tăng giảm so với KH năm 2008
Doanh thu thuần	58.981	685.506	419.900	711,92%	-38,71%
Lợi nhuận sau thuế (LNST)	-468	34.990	9.798	2.198,07%	-72,00%
Lợi nhuận phân bổ cho công ty Vĩnh Hoàn	-297	22.044	6.839	2.410,47%	-68,98%

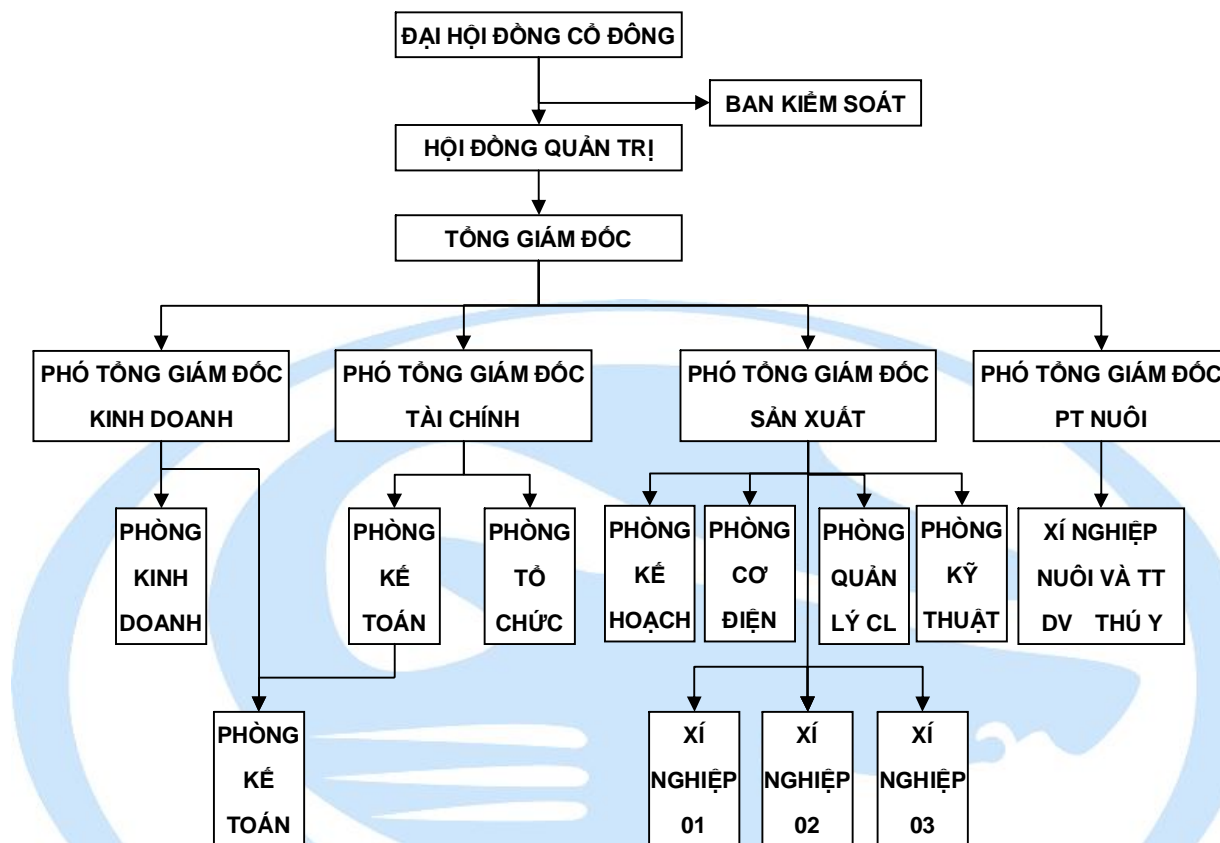
Hiệu quả lớn nhất mà Vĩnh Hoàn 1 mang đến là xây dựng được thương hiệu “VINHHOAN FEED” trên thị trường trong một thời gian ngắn. Thức ăn viên của “VINHHOAN FEED” đạt hệ số FCR tốt, tỷ lệ cá nuôi thịt trắng đạt trên 90%. Thành quả này giúp Vĩnh Hoàn 1 mạnh dạn lập kế hoạch tăng công suất sản xuất thức ăn viên lên gấp đôi trong năm 2009.

Ngoài ra, sản phẩm bột cá, mỡ cá của Vĩnh Hoàn 1 cũng đã tham gia xuất khẩu sang thị trường Nhật và Trung Quốc.

VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CÔNG TY

✓ Cơ cấu tổ chức của công ty:

SƠ ĐỒ CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CÔNG TY



VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Ban Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Ban Tổng Giám đốc:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Trương Thị Lệ Khanh	Tổng Giám đốc	01 tháng 4 năm 2007	-
Ông Đặng Văn Viễn	Phó Tổng Giám đốc	29 tháng 9 năm 2007	-
Bà Trương Tuyết Phương	Phó Tổng Giám đốc	29 tháng 9 năm 2007	-
Ông Huỳnh Đức Trung	Phó Tổng Giám đốc	29 tháng 9 năm 2007	-
Ông Lê Mạnh Đức	Phó Tổng Giám đốc	29 tháng 9 năm 2007	01 tháng 08 năm 2008
Bà Nguyễn Ngô Vi Tâm	Phó Tổng Giám đốc	15 tháng 05 năm 2008	-

Thay đổi ban Tổng giám đốc trong năm :

Bà Nguyễn Ngô Vi Tâm được bổ nhiệm giữ chức Phó tổng giám đốc theo quyết định số 159/2008/QĐ- HĐQT-VH ngày 15/05/2008 của Hội đồng quản trị.

Ông Lê Mạnh Đức đã có đơn xin từ nhiệm và thôi giữ chức Phó tổng giám đốc theo quyết định số 280/2008/QĐ- HĐQT-VH ngày 31/07/2008 của Hội đồng quản trị.

Thành phần của HĐQT, Ban kiểm soát:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Bà Trương Thị Lệ Khanh	Chủ tịch	01 tháng 4 năm 2007	-
Bà Trương Tuyết Phương	Thành viên	01 tháng 4 năm 2007	-
Bà Nguyễn Thị Kim Đào	Thành viên	01 tháng 4 năm 2007	-
Ông Đặng Văn Viễn	Thành viên	01 tháng 4 năm 2007	-
Bà Nguyễn Ngô Vi Tâm	Thành viên	01 tháng 4 năm 2007	-

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Huỳnh Đức Trung	Trưởng ban	17 tháng 4 năm 2007	-
Bà Hà Phương Thủy Hồng	Thành viên	17 tháng 4 năm 2007	28 tháng 3 năm 2008
Nhung			
Ông Trần Tấn Nhật	Thành viên	17 tháng 4 năm 2007	28 tháng 3 năm 2008
Ông Nguyễn Văn Nghệ	Thành viên	28 tháng 3 năm 2008	
Ông Lê Mạnh Đức	Thành viên	28 tháng 3 năm 2008	05 tháng 8 năm 2008

Các hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2008:

Trong năm Hội đồng quản trị công ty đã tổ chức các phiên họp và thông qua các vấn đề chủ yếu sau:

- Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008 ngày 28 tháng 3 năm 2008 thông qua các vấn đề tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2007 diễn ra ngày 28 tháng 3 năm 2008.
- Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 11 tháng 04 năm 2008 thông qua việc xem xét bổ nhiệm bổ sung chức vụ Phó Tổng giám đốc .
- Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 18 tháng 04 năm 2008 thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng Phát triển Đồng Tháp để bổ sung vốn lưu động.
- Quyết định số 159/2008/QĐ-HĐQT-VH ngày 15 tháng 05 năm 2008 của Hội đồng quản trị bổ

nhiệm bà Nguyễn Ngô Vi Tâm giữ chức Phó tổng giám đốc kể từ ngày 15/05/2008.

- Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 10 tháng 06 năm 2008 thông qua việc thanh lý các hợp đồng bán USD kỳ hạn đã ký với Ngân hàng ANZ.

- Quyết định số 280/2008/QĐ-HĐQT-VH ngày 31 tháng 7 năm 2008 của Hội đồng quản trị đồng ý cho ông Lê Mạnh Đức thôi giữ chức Phó tổng giám đốc Công ty CP Vĩnh Hoàn kể từ ngày 01/08/2008.

- Quyết định số 281/2008/QĐ-HĐQT-VH ngày 04 tháng 8 năm 2008 của Hội đồng quản trị chấp thuận cho ông Lê Mạnh Đức thôi giữ chức Thành viên Ban kiểm soát Công ty Cổ Phần Vĩnh Hoàn kể từ ngày 05/08/2008.

- Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 31 tháng 10 năm 2008 thông qua kế hoạch vay vốn tại Ngân hàng Ngoại Thương TPHCM để bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 12 tháng 11 năm 2008 thông qua việc tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2008 với tỷ lệ là 12% theo mệnh giá cổ phiếu.

- Biên bản họp Hội đồng quản trị ngày 10 tháng 12 năm 2008 thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển tỉnh Đồng Tháp để bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất.

Các hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2008:

- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2008;

- Thẩm định báo cáo của HĐQT về việc đánh giá công tác quản lý kinh doanh năm 2008 trước khi trình ĐHCĐ trong phiên họp ngày 23/04/2008;

- **Quyền lợi của thành viên HĐQT:** tất cả các thành viên Hội đồng quản trị chỉ được hưởng thù lao theo công việc phục vụ cho công ty.

- **Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT:** không có thay đổi trong năm. Số cổ phần các thành viên HĐQT đang nắm giữ:

Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu
Bà Trương Thị Lệ Khanh	Chủ tịch	17.965.000
Bà Trương Tuyết Phương	Thành viên	10.000
Bà Nguyễn Thị Kim Đào	Thành viên	5.000
Ông Đặng Văn Viễn	Thành viên	10.000
Bà Nguyễn Ngô Vi Tâm	Thành viên	10.000

- **Thù lao của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát trong năm 2008:** Theo qui định của nhà nước và theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua mức thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký Hội đồng quản trị không vượt quá 50.000.000 đồng/tháng.

- **Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, ban Giám đốc, kế toán trưởng:** Ông Lê Mạnh Đức đã có đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên Ban kiểm soát và thôi giữ chức vụ này theo quyết định số 281/2008/QĐ- HĐQT-VH ngày 04/08/2008 của Hội đồng quản trị.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông tại ngày 26/03/2009:

2.1. Thông tin chung về cơ cấu cổ đông:

Stt	Loại hình cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
I.	Trong nước	251	26.460.680	88,20%
1	Nhà nước	0	0	0,000%
2	Hội đồng quản trị, BGD, BKS	7	18.014.000	60,046%
3	Cá nhân trong công ty	2	2.110	0,007%
4	Cá nhân ngoài công ty	233	6.128.540	20,428%
5	Tổ chức trong nước	9	2.316.030	7,720%
6	Tổ chức tự doanh	0	0	0,000%
II.	Nước ngoài	28	3.539.320	11,80%
1	Cá nhân	15	38.050	0,126%
2	Tổ chức	13	3.501.270	11,671%
	Tổng cộng	279	30.000.000	100,00%

2.2. Thông tin chi tiết về cổ đông lớn:

- Danh sách cổ đông lớn

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Trương Thị Lệ Khanh	384 Nguyễn Trãi, Phường 8, Quận 5, TP.HCM	17.965.000	59,883%
2	Red River Holding	11A Tú Xương, Phường 7, Quận 3, TP.HCM	2,170,110	7,233%
3	Lâm Mẫu Diệp	207 Đường số 1, Phường Tân Phú, Quận 7, TP.HCM	1.694.730	5,649%
	<u>Tổng cộng</u>		<u>21.829.840</u>	<u>72,77%</u>

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

TRƯƠNG THỊ LỆ KHANH

VINH HOAN CORP.